

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 8 – CÀ MAU Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 271/2025/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 467/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị C**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khóm D, phường G, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Khóm D, phường G, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn N.

2.2. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 16/11/2017 cho chị Phạm Thị C được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; hiện nay cháu Nguyễn Hoàng P đang sống với chị Phạm Thị C, nên được giữ nguyên. Anh Nguyễn Văn N được quyền thăm nom cháu Nguyễn Hoàng P mà không ai được cản trở.

Giao cháu Nguyễn Phú T, sinh ngày 22/04/2020 cho anh Nguyễn Văn N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; hiện nay cháu Nguyễn Phú T đang sống với anh Nguyễn Văn N, nên được giữ nguyên. Chị Phạm Thị C được quyền thăm nom cháu Nguyễn Phú T mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị C và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4. Về tài sản chung và về nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, chị Phạm Thị C tự nguyện chịu toàn bộ. Chị C đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003176 ngày 24/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau được chuyển thu án phí số tiền 150.000 đồng, chị Phạm Thị C được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 8 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Trần Quốc Trung